

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 476/2022/HS-PT

Ngày: 30/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy**.

Các Thẩm phán:

Ông Hoàng Nhật Tân

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Việt H** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Đặng Thị Kiều Diễm** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 232 /2022/TLPT-HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo **Nguyễn Sỹ H và Trần Văn H1**, do có kháng cáo của **bị hại Trần Đại N** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo không có kháng cáo: **Nguyễn Sỹ H, sinh năm: 1991;** HKTT: thôn 8, L, xã G T, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà: Phạm Thị H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 08/12/2021. Hiện tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo không có kháng cáo: **Trần Văn H1, sinh năm: 1983;** HKTT: Thôn 1, xã P, huyện ĐH, Phú Thọ; Nơi ở: Số 1, ngõ 22 đường Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai bà Trưng, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con

ông: Trần Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị M; có vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981, chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 24/2009/HSST ngày 29/5/2009, Tòa án nhân dân huyện Đoan H, Phú Thọ xử phạt 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc (số tiền đánh bạc là: 1.110.000 đồng).

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 30/4/2021 đến ngày 21/10/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bảo lĩnh. *Có mặt tại phiên tòa.*

Bị hại có kháng cáo: Anh Trần Đại N, sinh năm 1990; ĐKNKTT : Thôn 1, xã P, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

Người có quyền lợi N vụ liên quan không có kháng cáo: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1992; ĐKNKTT: Thôn 4, xã Bằng Doãn, huyện Đoan H, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 28/4/2021, sau khi uống rượu xong tại nhà trọ thì Nguyễn Sỹ H, Trần Văn H1 và Trần Văn C (SN: 1988; Nơi ĐKNKTT: Xóm Mỹ Chính, xã Kim Mỹ, huyện S, tỉnh Ninh Bình) đến ăn cháo tại quán cháo vịt Thắng Đạt. Khoảng 10 phút sau thì anh Trần Đại N và anh Đinh Văn T đến quán ăn cháo vịt Thắng Đạt và uống bia. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 29/4/2021, H, H1 và C đứng dậy thanh toán tiền thì gặp anh N và anh Đinh Văn T đang ngồi ăn tại bàn sát lối đi ra cửa quán. Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, anh N nhìn thấy H liền chửi “Đ.M thằng H đen Ninh Bình, mày nhìn thấy tao mà mày thái độ à?”. H không nói gì và đi ra cửa quán thì N cầm bát ném về phía H nhưng không trúng. N nói tiếp: “Cái xe mày đang đi có công sức của tao giúp”. H bảo N đang say thì về nhà đi, hôm sau tỉnh táo nói chuyện. C thấy vậy đứng ra can ngăn thì N chửi luôn cả H1 và C, H1 định đánh N thì C và Đinh Văn T can ngăn nên H, H1 đi về. C cùng 01 người bạn (không rõ nhân thân) quay lại gọi thêm cháo và ngồi cùng bàn với N nói chuyện. Quá trình ngồi ăn tiếp tại quán C, N, Đinh Văn T nói chuyện với nhau bình thường, không xảy ra cãi vã gì. H đi một mình về nhà trọ tại số 70 ngõ 80 Đại Linh, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội và gọi điện cho H1 (đang ở phòng trọ tại ở Đỗ Xuân Hợp, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội), nói: “Bây giờ N nó làm như thế anh xem xử lý thế nào?”, H1 chưa trả lời thì H nói tiếp: “để em cầm đồ ra nói chuyện với nó”, H1 đồng ý. H1 lấy 01 gậy bóng chày dài khoảng 60cm của H1 đã mua sẵn

từ trước để ở trong nhà cầm theo để nếu có đánh nhau thì sẽ sử dụng. H mang theo 01 con dao mèo dài khoảng 50 cm (cất dưới gầm giường trong phòng trọ) cài vào khung xe máy Wave RSX màu đỏ - đen và điều khiển xe máy quay lại quán cháo vịt Thăng Đạt. Khi đến quán, H thấy cửa quán đã bị khóa trong, H nhìn qua cửa thì thấy N, Đinh Văn T và C đang ngồi cùng bàn trong quán thì H gọi N ra nói chuyện nhưng N không ra. Anh Trịnh Văn Đ (SN: 1985; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã C, Phú Xuyên, Hà Nội) là chủ quán yêu cầu H đi về, không đánh nhau nữa. H bỏ đi một lúc sau quay lại tiếp tục gọi N ra nói chuyện nhưng chị Đào Thị Th (SN: 1988; Nơi ĐKNKTT: Thôn T, xã C, Phú Xuyên, Hà Nội là vợ anh Đ) không mở cửa. N, Đinh Văn T, C ngồi tại đây nói chuyện đến gần 02 giờ 00 ngày 29/4/2021, N đứng dậy thanh toán tiền, chị Th (vợ anh Đ) mở cửa quán thì C ra ngoài trước gặp H và H1, C có nói với H và H1 là N chủ dân Ninh Bình (quê của C và H), H1 cũng bảo: “Để nói chuyện với N xem giải quyết thế nào”, ngay lúc đó H1 cầm gậy bóng chày và con dao mèo H để trên xe máy đem cất phía sau hòn đá đối diện cổng làng Tân Mỹ (cổng sau sân vận động Mỹ Đình), ngõ 16 Đỗ Xuân Hợp, Mỹ Đình 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội nhằm mục đích nếu có đánh nhau sẽ lấy để sử dụng.

Khoảng 02 giờ ngày 29/4/2021, N và Đinh Văn T thanh toán tiền xong, đi ra khỏi quán thì H, H1 và C nhìn thấy. H quát: “N ra đây nói chuyện” rồi cùng H1, C đi đến cách quán khoảng 10 mét thì dừng lại. N và Đinh Văn T cũng đi về phía nhóm của H, vừa đi N liền rút dây thắt lưng da đang đeo trên người quần vào tay phải rồi đứng đối diện nói chuyện với nhóm của H. H và N chỉ tay vào mặt nhau và chửi nhau. Sau đó, N dùng thắt lưng quần trên tay vụt thẳng vào đầu H thì H dùng tay trái đỡ được nên bị vết thương bầm tím ở dưới cánh tay trái, H dùng tay không vạt N ngã ngồi ra đường rồi đâm nhiều cái vào đầu N. Ngay lúc đó, Đinh Văn T lao vào can ngăn thì H1 dùng tay trái giữ lấy tay phải của Đinh Văn T, lôi Đinh Văn T ra, không cho can ngăn. Đinh Văn T hất tay H1 rồi lao vào ôm H kéo ra, H1 liền chạy vào dùng tay đâm 03- 04 cái vào mặt Đinh Văn T và chửi: “Mày thích can không” nên H giằng ra được và chạy về phía sau hòn đá đối diện cổng làng Tân Mỹ (nơi H1 cất giấu gậy bóng chày và dao từ trước) để lấy dao thì N đuổi theo H, H1 cũng đuổi theo Đinh Văn T. H lấy được con dao quay lại thì N cũng vừa đuổi kịp lao vào đánh, H cầm dao quay lại chém liên tiếp về phía anh N (01 phát trúng mặt, 02 phát vào dưới cẳng tay trái, 01 phát trúng ngực phải, 01 phát trúng lưng). Đinh Văn T thấy thế quay lại định can ngăn thì bị H1 cầm chiếc gậy bóng chày vạt 01 phát vào trúng đùi trái, Đinh Văn T bỏ chạy, H1 tiếp tục đuổi theo Đinh Văn T về đến khu trọ nơi Đinh Văn T và H1 cùng sinh sống ở Đỗ Xuân Hợp, Mỹ Đình 1,

Nam Từ Liêm, Hà Nội thì được người dân can ngăn, giằng lấy gây cát đi nên H1 về phòng ngủ. Thấy N bị thương chảy nhiều máu thì C bỏ về trước còn lại N và H. H lên xe máy cầm theo con dao gài vào khung xe máy rồi bỏ về. Đình Văn T nhờ bạn ra đưa N đi cấp cứu còn Đình Văn T về đi ngủ. Do say rượu nên H đi lạc về khu đô thị Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội và vứt bỏ con dao tại bãi cỏ trên đường rồi đi về phòng trọ ngủ. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H chỉ địa điểm vứt bỏ con dao gây án thì H đã chỉ ra vị trí vứt bỏ dao tại bãi cỏ trên vỉa hè đường Thị Cẩm, thuộc phường Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội, đã rà soát quanh khu vực trên nhưng không tìm thấy con dao H dùng gây án.

Vật chứng thu giữ: 01 dây thắt lưng da màu đen; 01 gậy bóng chày màu đen.

Ngày 29/4/2021 và ngày 30/4/2021, Nguyễn Sỹ H, Trần Văn H1 đến Công an quận Nam Từ Liêm đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 726/TTPY ngày 02/7/2021 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Hà Nội kết luận đối với mức độ tổn hại sức khỏe và cơ chế hình thành thương tích của anh Trần Đại N tại thời điểm giám định:

"1. Các vết thương vùng mặt, cẳng tay trái : 12%.

2. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của các thương tổn. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.

3. Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe : 12%".

Ngày 10/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 11, đề nghị Trung tâm pháp y- Sở y tế Hà Nội giám định bổ sung đối với tổn hại sức khỏe của anh Trần Đại N. Ngày 11/9/2021, anh Trần Đại N có đơn từ chối giám định bổ sung thương tích với lý do các vết thương của anh đã ổn định.

Tại Cơ quan điều tra, anh Đình Văn T và Nguyễn Sỹ H có đơn xin từ chối giám định thương tích, lý do thương tích nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe.

Đối với Trần Văn C là người có mặt tại hiện trường khi xảy ra vụ án. Tại Cơ quan điều tra, H và H1 khai C không bàn bạc hay tham gia đánh anh N; Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập C lên làm việc nhưng C vắng mặt tại nơi cư trú, gia đình và địa phương không biết đi đâu, làm gì. Do đó, ngày 26/7/2021, Cơ quan điều tra ra thông báo truy tìm đối tượng và Quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi của Trần Văn C để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với anh Trần Đại N có hành vi dùng dây thắt lưng vạt trúng tay trái của Nguyễn Sỹ H, ngày 23/7/2021, Cơ quan Công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành

chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác” quy định tại điểm e Khoản 3 Điều 5 Nghị định 167/2013, mức phạt 2.500.000 đồng.

Về dân sự: Anh Trần Đại N và anh Đinh Văn T đề nghị Nguyễn Sỹ H, Trần Văn H1 bồi thường tiền thuốc men, khám chữa bệnh tuy nhiên không cung cấp hóa đơn, chứng từ và trình bày sẽ yêu cầu cụ thể tại phiên tòa.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2021/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 60 (Sáu mươi) Tră tự do ngay cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam giữ về một tội nào khác.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H1 24 (Hai mươi tư) tháng tù Cố ý gây thương tích. Nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Về dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 48 Bộ luật hình sự;

Tổng số tiền buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại là 47.883.232 đồng.

Buộc bị cáo H bồi thường cho bị hại: 33.518.262 đồng, đại diện gia đình bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng theo Phiếu thu số 0024930 ngày 08-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay còn phải bồi thường tiếp 18.518.262 đồng.

Buộc bị cáo H1 bồi thường cho bị hại: 14.363.970 đồng. Bị cáo H1 đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng theo Phiếu thu số 0024929 ngày 08-12-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Nay còn phải bồi thường tiếp 4.364.970 đồng.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo.

Ngày 09/12/2021 bị hại anh Trần Đại N kháng cáo đề nghị tăng hình phạt với bị cáo đề nghị xử phúc thẩm bồi thường dân sự đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Trần Đại N giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Tòa án xét xử bị cáo đúng tội, về bồi thường dân sự đề nghị Tòa giải quyết bị cáo bồi thường 87.590.000 đồng, bị cáo Nguyễn Sỹ H và Trần Văn H1 chấp nhận thoả thuận bồi thường số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, lời trình bày của bị hại đề nghị:

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận một phần kháng cáo tăng hình phạt của bị hại; giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt; Về trách nhiệm dân sự ghi nhận số tiền bị cáo và bị hại thỏa thuận bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hình thức kháng cáo:* Đơn kháng cáo của bị hại đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] *Về nội dung:*

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, bị hại trình bày lời khai như đã trình tại cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, kết luận giám định pháp y thương tích cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 02 giờ ngày 29/4/2021, tại ngõ 16 Đỗ Xuân Hợp, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Sỹ H, Trần Văn H1 đã có hành vi dùng dao và gây bóng chày đánh, gây thương tích cho anh Trần Đại N, tỉ lệ tổn hại sức khỏe: 12%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Sỹ H, Trần Văn H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét kháng cáo của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, đây là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng coi thường sức khỏe người khác nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Như đã phân tích ở trên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Sỹ H, Trần Văn H1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 134 Bộ

luật hình sự, là có căn cứ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện.

Trong vụ án này có tính đồng phạm nhưng giản đơn, hai bị cáo không chuẩn bị công cụ phương tiện từ trước, mà có sẵn ở nhà nên khi có mâu thuẫn đã mang ra để thực hiện hành vi phạm tội.

Vai trò của từng bị cáo: Bị cáo H Khởi xướng, gọi điện rủ H1 đi gặp bị hại, mang theo công cụ phương tiện phạm tội là con dao Mèo có sẵn trong phòng. Bị cáo là người trực tiếp xô xát và gây thương tích cho bị hại. Bị cáo H1: Khi H đề xuất việc gặp bị hại thì H1 đồng ý và về nhà lấy gây bóng chày đi cùng H, vai trò của bị cáo H1 là giúp sức tích cực.

Sau khi gây thương tích, bị hại phải điều trị 08 ngày tại Bệnh viện 198, hành vi vi phạm của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần được xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đánh giá đúng về tội danh khung hình phạt, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ tại cấp sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm điểm b, s, e khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm có tình tiết mới các bị cáo đã bồi thường theo bản án sơ thẩm đã quyết định, mức hình phạt đã quyết định đối với bị cáo H và H1 là phù hợp.

Về Trách nhiệm dân sự: Tại bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo bồi thường cho bị hại **Trần Đại N** số tiền là 47.883.232 đồng

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại đề nghị bồi thường **87.590.000 đồng** các bị cáo đều thống nhất bồi thường đề nghị Tòa án ghi nhận các khoản:

Tiền chi phí điều trị: 14.090.000đ

Tiền tổn thất tinh thần: 1.490.000đ x 20 tháng lương= 29.800.000đ

Tiền thu nhập giảm sút: 21.600.000đ

Tiền bồi dưỡng sức khỏe 1 lần 20.000.000đ.

Tiền xe đi lại khi nằm viện: 2.100.000đ

Tổng cộng là: **87.590.000 đồng**.

Việc bồi thường theo quy định tại Điều 584, 590 Bộ luật dân sự .

Vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần đơn kháng cáo của

bị hại (về mức bồi thường và án phí dân sự sơ thẩm đã tuyên) sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2021/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

[4] *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Kháng cáo của bị hại được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Trần Đại N.

Sửa 1 phần bản án hình sự sơ thẩm số 296/2021/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội về trách nhiệm bồi thường dân sự và án phí dân sự.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 134; điểm b, s, e khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Sỹ H và Trần Văn H1.

Phạt bị cáo Nguyễn Sỹ H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã GT, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bị cáo Trần Văn H1 24 (Hai mươi tư) tháng tù Cố ý gây thương tích. Nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã P, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo **H và H1** bồi thường dân sự cho anh Trần Đại N tổng số tiền **87.590.000** đồng gồm:

Tiền chi phí điều trị: 14.090.200đ.

Tiền tổn thất tinh thần: 1.490.000đ x 20 tháng lương= 29.800.000đ

Tiền thu nhập giảm sút: 21.600.000đ.

Tiền bồi dưỡng sức khỏe 1 lần 20.000.000đ.

Tiền xe đi lại khi nằm viện: 2.100.000đ.

Chia theo phần bị cáo H phải bồi thường cho anh N là 61.313.000đ, bị cáo H1 bồi thường cho anh N là 26.267.000đ

Đổi trừ số tiền bị cáo H đã bồi thường nộp vào Chi cục thi hành án quận Nam Từ Liêm **34.444.175đ** (gồm các phiếu thu 15.000.000 đồng số 0024930 ngày 08-12-2021; 18.518.262 đ số 0024270 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm); Bị cáo H còn phải bồi thường cho anh N **26.868.825đ**.

Đổi trừ số tiền bị cáo H1 đã bồi thường nộp vào Chi cục thi hành án Nam Từ Liêm **14.364.970 đ** (Gồm các phiếu thu 10.000.000 đồng số 0024929 ngày 08-12-2021 và 4.364.970 đ ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm) bị cáo H1 còn phải bồi thường **11.902.030đ**.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm.

Sửa phần án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu H phải chịu 1.343.000đ, bị cáo phải chịu H1 phải chịu 595.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A DS Q. Nam Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ THỊ THU THỦY

Số: /2022/TB-TA

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2022

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét thấy Bản án hình sự phúc thẩm số: 476/2022/HS-PT ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội có lỗi chính tả, số liệu do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 14 đến 18 từ dưới lên trang 9 của Bản án phúc thẩm nêu trên đã ghi: “*Đối trừ số tiền bị cáo H đã bồi thường nộp vào Chi cục thi hành án Nam Từ Liêm 34.444.175đ (gồm các phiếu thu 15.000.000 đồng số 0024930 ngày 08-12-2021, 925.913 đồng số 0024267 ngày 30/5/2022, 18.518.262 đ số 0024270 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm); Bị cáo H còn phải bồi thường cho anh N 26.868.825đ*”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “*Đối trừ số tiền bị cáo H đã bồi thường nộp vào Chi cục thi hành án Nam Từ Liêm 33.518.262đ (gồm các phiếu thu 15.000.000 đồng số 0024930 ngày 08-12-2021, 18.518.262 đ số 0024270 ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm); Bị cáo H còn phải bồi thường cho anh N 27.794.738đ*”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại.
- Chi cục T.H.A Nam T.Liêm
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Thủy